TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒA BÌNH** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 106/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 18/09/2023
V/v: "Tranh chấp ly hôn,con chung"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA BÌNH, TỈNH BẠC LIÊU

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Lê Thị Nam.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Huỳnh Tài Em.
2. Ông Liêu Tài Ngoánh

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Phan Văn Dư - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu *tham gia phiên tòa*: Ông Văn Hữu Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 09 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 137/2023/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 03 năm 2023 về *"Tranh chấp ly hôn, con chung"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 99/2023/QĐXX- ST ngày 09 tháng 08 năm 2023 giữa các đương sự:

** Nguyên đơn:* - Bà Trương Ánh T, sinh năm: 1970 *(Vắng mặt)*

Địa chỉ: Ấp 15, xã Vĩnh Hậu A, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu

** Bị đơn:* - Ông Trang Văn L, sinh năm: 1967 *(Vắng mặt)*

Địa chỉ: Ấp 15, xã Vĩnh Hậu A, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nguyên đơn bà Trương Ánh T trình bày: Bà và ông Trang Văn L xây dựng hôn nhân năm 2000. Có tổ chức lễ cưới và đến năm 2011 mới đăng ký kết hôn tại UBND xã Vĩnh Hậu A, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu. Hai vợ chồng bà có 02 người con chung tên Trang Đức Lợi, sinh ngày 23/03/2001 và Trang Thùy Linh, sinh ngày: 11/06/2011 hiện cháu Lợi đã trưởng thành và có cuộc sống riêng còn cháu Linh thì đang chung sống chung với bà. Hai vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung. Nguyên nhân mâu thuẫn giữa hai vợ chồng bà là do hai vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã dân đến cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, hiện tại hai vợ chồng bà đã sống ly thân với nhau. Nay bà yêu cầu ly hôn với ông Trang Văn L, yêu cầu được nuôi con chung là cháu Trang Thùy

Linh, không yêu cầu ông Trang Văn L cấp dưỡng nuôi con. Tài sản chung, nợ chung không có nên không yêu cầu.

** Bị đơn – ông Trang Văn L trình bày (theo biên bản lấy lời khai):* Ông và bà Trương Ánh T xây dựng hôn nhân năm 2000. Có tổ chức lễ cưới và đến năm 2011 mới đăng ký kết hôn tại UBND xã Vĩnh Hậu A, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu. Hai vợ chồng bà có 02 người con chung tên Trang Đức Lợi, sinh ngày 23/03/2001 và Trang Thùy Linh, sinh ngày: 11/06/2011 hiện cháu Lợi đã trưởng thành và có cuộc sống riêng còn cháu Linh thì đang chung sống chung với bà T. Hai vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung. Nguyên nhân mâu thuẫn giữa hai vợ chồng là do hai vợ chồng ông bà bất đồng quan điểm sống, có cãi vã với nhau dẫn đến cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, bà T đã bỏ đi nơi khác sinh sống. Nay bà T yêu cầu ly hôn với ông, yêu cầu được nuôi con chung là cháu Trang Thùy Linh, không yêu cầu ông cấp dưỡng nuôi con. Tài sản chung, nợ chung không có nên không yêu cầu thì ông có ý kiến không đồng ý ly hôn vì bản thân ông còn thương vợ. Tuy nhiên trong trường hợp tòa án xử ly hôn thì con theo ai người đó nuôi nếu theo ông thì ông cũng không yêu cầu bà T cấp dưỡng nuôi con

Tại phiên tòa:

- Ý kiến của kiểm sát viên:

Về thủ tục tố tụng: Từ khi thụ lý đến khi xét xử vụ án, những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung đề xuất: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Trương Ánh T đối với ông Trang Văn L; Về quan hệ con chung: Giao cháu Trang Thùy Linh, sinh ngày: 11/06/2011 cho bà Trương Ánh T nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Ông Trang Văn L không phải cấp dưỡng nuôi con chung do bà T không yêu cầu, ông Trang Văn L được quyền thăm nom con chung mà không ai được quyền ngăn cản.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp ly hôn giữa nguyên đơn là bà Trương Ánh T và ông Trang Văn L, cùng ngụ tại địa chỉ huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 36, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

Tại phiên tòa, bà Trương Ánh T có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. ông Trang Văn L được Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình tống đạt văn bản tố tụng, triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ, nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, nên Hội đồng xét

xử căn cứ vào Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Trương Ánh T và ông Trang Văn L xây dựng hôn nhân trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Vĩnh Hậu A, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu nên hôn nhân giữa bà Trương Ánh T và ông Trang Văn L là hợp pháp được Luật hôn nhân và gia đình bảo vệ. Cả bà T và ông L đều xác định trong quá trình chung sống do vợ chồng bất đồng quan điểm, cuộc sống vợ chồng không hòa hợp, hôn nhân không hạnh phúc. Về phía ông L không đồng ý ly hôn nhưng ông không đưa ra được biện pháp nào hàn gắn do đó Hội đồng xét xử xét thấy, quan hệ hôn nhân tồn tại bền vững thì phải dựa trên cơ sở tự nguyện; vợ chồng phải biết, thương yêu, quý trọng, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau, cùng nhau xây dựng gia đình phát triển. Tuy nhiên, trong quá trình chung sống bà Trương Ánh T và ông Trang Văn L không biết tôn trọng nhau để cùng nhau xây dựng gia đình hạnh phúc và hiện tại vợ chồng chị không còn chung sống với nhau; điều này cho thấy tình trạng hôn nhân giữa bà Trương Ánh T và ông Trang Văn L đã có xảy ra mâu thuẫn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Trương Ánh T đối với ông Trang Văn L.

[3] Về quan hệ con chung: Bà Trương Ánh T và ông Trang Văn L sống chung có 02 con chung tên Trang Đức Lợi, sinh ngày 23/03/2001 và Trang Thùy Linh, sinh ngày: 11/06/2011, hiện cháu lợi đã trưởng thành và có cuộc sống riêng; Cháu Linh đang ở với bà T. Hội đồng xét xử xét thấy cháu Linh đang ở ổn định với bà T, mặt khác cháu Linh cũng có nguyện vọng được sống với mẹ nên tiếp tục giao cháu Trang Thùy Linh cho bà Trương Thị T tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ông Trang Văn Lợi không phải cấp dưỡng nuôi con do bà Trương Thị T không yêu cầu. Ông Trang Văn L được quyền thăm nom con chung không ai được quyền cản trở

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Bà Trương Ánh T và ông Trang Văn L xác định không có tài sản chung, nợ chung nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về án phí: Bà Trương Ánh T phải chịu án phí hôn nhân và gia đình theo quy định của pháp luật.

[6] Những phân tích, nhận định và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với tài liệu chứng cứ cũng như phân tích, đánh giá của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 271, khoản 1 Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 56; Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Trương Ánh T đối với ông Trang Văn L, xử cho ly hôn giữa bà Trương Ánh T và ông Trang Văn L.

2. Về quan hệ con chung: Giao cháu Trang Thùy Linh, sinh ngày: 11/06/2011 cho bà Trương Ánh T nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Ông Trang Văn L không phải cấp dưỡng nuôi con chung do bà T không yêu cầu, ông Trang Văn L được quyền thăm nom con chung mà không ai được quyền ngăn cản.

3. Về án phí: Bà Trương Ánh T phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)*. Bà Trương Ánh T đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu số 0011482 ngày 17/04/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu được chuyển thu án phí.

4. Án xử sơ thẩm công khai, đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Hòa Bình;
- Chi cục THADS huyện Hòa Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Nam